

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông H Hải Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức.

Bà Phạm Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1991 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú:

Ngõ 00, đường H, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà H N; có vợ là Nguyễn P con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/3/2009, Tòa án nhân dân quận L, Thành phố Hà Nội, xử phạt 20 tháng tù về các tội Trộm cắp tài sản, Đưa hối lộ; ngày 15/11/2018, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc; ngày 25/10/2006, Ủy ban nhân dân thị trấn H, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng, các án tích và xử lý vi phạm hành chính trên đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ ngày 28/6/2022, bị tạm giam ngày 07/7/2022 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn P, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1993 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Số Ngõ 00, đường H, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Nguyễn L (đã chết); có chồng là Nguyễn H con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 28/6/2022, bị tạm giam ngày 07/7/2022 đến nay. Có mặt.

3. Phương K, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1992 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương N và bà Triệu Đ; vợ chưa có (chung sống như vợ chồng với Nguyễn T), có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/6/2022, bị tạm giam ngày 09/7/2022 đến nay. Có mặt.

4. Vi C, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1999 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Ngõ 00, đường B, khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi H và bà Lương N; có vợ là H L và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/6/2022, bị tạm giam ngày 09/7/2022 đến nay. Có mặt.

5. Đào M, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1994 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Ngõ 00, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào H và bà Đỗ H; có vợ là Nguyễn Q và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/11/2017, C an huyện H, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 14/11/2018, C an huyện H, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, các lần xử phạt vi phạm hành chính trên đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/6/2022, bị tạm giam ngày 09/7/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phương K:* Bà Lương M - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. NLQ1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. NLQ2, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Ngõ 00, đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1. Có mặt.

2. NLC2. Có mặt.

3. NLC3. Vắng mặt.

4. NLC4. Vắng mặt.

5. NLC5. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Nguyễn H và Nguyễn P là hai vợ chồng và cùng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013 đến nay. Từ tháng 6/2022, H, P bàn nhau mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác để có tiền tiếp tục mua ma túy và tiêu xài cá nhân.

Nguyễn H quen biết người đàn ông bán ma túy tên Vinh ở khu vực thôn Phổng, xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, mỗi lần mua bán ma túy H gọi đến số điện thoại 0379.559.787 của Vinh để trao đổi. Lần gần nhất rạng sáng ngày 26/6/2022, H hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy thì Vinh đồng ý. Nguyễn P đưa tiền cho Nguyễn H, sau đó H đi đến khu vực thôn Phổng trả tiền và nhận ma túy của Vinh. Ma túy mua được H mang về để trong phòng ngủ, khi hai vợ chồng ai có nhu cầu thì lấy sử dụng. Khi có người hỏi mua ma túy thì Nguyễn P cung cấp số tài khoản ngân hàng, yêu cầu người mua chuyển tiền trước hoặc bảo người mua vớt tiền vào nhà, khi đã nhận được tiền thì P trực tiếp xúc ma túy từ gói do H mang về cho vào gói nhỏ, mang ra để tại khu vực gần nhà rồi báo cho người mua đến lấy ma túy.

Với thủ đoạn phạm tội như trên quá trình điều tra đã làm rõ được những lần bán ma túy trái phép của Nguyễn H và Nguyễn P, như sau: Bán cho NLC3 nhiều lần, trong đó chỉ nhớ 02 lần, lần thứ nhất khoảng ngày 22, 23/6/2022, bán 01 gói ma túy giá 300.000 đồng; lần thứ hai ngày 27/6/2022, bán 01 gói ma túy giá 180.000 đồng. Bán cho NLC4 nhiều lần, trong đó chỉ nhớ lần gần nhất ngày 27/6/2022, bán 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Sáng ngày 28/6/2022, bán ma túy cho Vi C 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 400.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn P còn khai nhận bán ma túy cho 01 người tên Giang ở khu C, thị trấn H nhiều lần và 01 người tên Trường ở khu N, thị trấn H 01 lần ngày 26/6/2022.

Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Phương K, Vi C, Đào M là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, Phương K và Vi C ngồi uống nước tại quán trà đá gần ngõ 71, đường Xương Giang, khu Tân Hòa, thị trấn Hữu Lũng, một lúc sau thì Đào M đến (bạn của K). Tại đây K rủ C, M sử dụng ma túy và bảo C tìm cách mua ma túy về cùng sử dụng thì C đồng ý. Sau đó C liên lạc qua điện thoại với Nguyễn P hỏi mua ma túy thì P đồng ý và cho C số tài khoản yêu cầu chuyển tiền trước. C nói lại việc vừa trao đổi mua ma túy nên K đưa C 410.000 đồng, C đi vào quán điện thoại gần quán nước gặp NLC5 nhờ chuyển khoản 400.000 đồng cho P, NLC5 đồng ý và lấy phí 10.000 đồng, C đưa 410.000 đồng cho NLC5. Sau đó C quay lại ngồi uống nước cùng K, M, đến khi P nhắn chỗ để ma túy thì C một mình đi lấy ma túy, K đi về phòng trọ, M đi về nhà mình.

Theo chỉ dẫn của P, C đến thùng rác gần nhà P lấy được 01 gói ma túy, mang về phòng trọ của K. Lúc này K lấy từ gầm giường ra 01 chai nhựa có gắn sẵn ống hút, K dùng ống thủy tinh đựng thuốc phylatop đập vỡ, đổ hết thuốc, dùng bật lửa hơi khô rồi gắn vào ống nhựa tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó K, C lần lượt xúc ma túy cho vào ống thủy tinh, dùng bật lửa đốt thành khối và cầm ống hút vào người. Trong khi sử dụng ma túy thì K gọi điện báo M đến, khi M đến phòng thì cùng sử dụng ma túy với K và C.

Sau khi sử dụng hết ma túy, do vẫn có nhu cầu nên M hỏi K tìm mua ma

túy về để M, K tiếp tục sử dụng thì K bảo C liên lạc điện thoại hỏi mua ma túy. C tiếp tục liên lạc với P hỏi mua ma túy thì P đồng ý bán và yêu cầu chuyển tiền trước. C nói lại cho K biết và chuyển số tài khoản của P cho K. K chuyển số tài khoản của P cho M, nhưng do không có tài khoản nên M gọi điện thoại cho bạn là NLC2 nhờ chuyển 500.000 đồng cho P. Sau khi Chi chuyển 500.000 đồng cho P thì P nhắn tin cho C đã nhận được tiền. C nhắn cho P bảo làm gói ma túy giá 400.000 đồng, còn 100.000 đồng đưa cho C thì P đồng ý và bảo phải đợi.

Sau khi M, K trao đổi việc mua ma túy xong thì NLQ1 gọi điện cho K và nói đến phòng trọ chơi thì K đồng ý. Khi Tuấn đến phòng của K ngồi chơi một lát thì M đi về, sau đó C, K cùng nhau đến thùng rác gần nhà P để lấy ma túy.

Khi C, K lấy được ma túy về phòng thì K gọi điện báo cho M biết, khi M đến thì C bỏ dụng cụ sử dụng ma túy ra, xúc ma túy cho vào ống thủy tinh, đốt lửa nấu ma túy cho M sử dụng, sau khi M sử dụng xong thì Tuấn cầm ống hút sử dụng ma túy, đến hồi 11 giờ 20 phút ngày 28/6/2022, C an huyện Hữu Lũng kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số: 245/KL-KLHS ngày 04/7/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì số 01 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,065gam. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì số 02 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,063gam. Chất cặn màu đen trong phong bì số 03 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,005gam. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì số 04 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,326gam. Chất bột màu nâu trong phong bì số 05 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,102gam. Chất cặn màu nâu trong phong bì số 06 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,024gam. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì số 07 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,085gam. Chất bột màu nâu trong phong bì số 08 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,006gam. Chất cặn màu nâu trong phong bì số 09 là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,035gam.

Tại các phiếu xét nghiệm ma túy ngày 28/6/2022 cho kết quả Nguyễn H, Nguyễn P, Phương K, Vi C, Đào M dương tính với ma túy Methamphetamine.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Nguyễn H và Nguyễn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phương K, Vi C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đào M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm buộc tội như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P

phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Phương K, Vi C, Đào M phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P, xử phạt bị cáo H từ 08-09 năm tù, bị cáo P từ 7,5-08 năm tù. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Phương K, Vi C (bị cáo K áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), xử phạt bị cáo K, C từ 7,5-08 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào M, xử phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy Methamphetamine hoàn trả sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng dài 06cm; 01 chai nhựa gắn với 02 đoạn ống hút nhựa; 01 kéo; 01 hộp nhựa bên trong có: 02 ống hút nhựa màu cam, 01 cân tiểu li, 10 túi nilon có viền xanh, 04 túi nilon có viền đỏ; 04 mảnh giấy bạc; 01 đĩa sứ; 01 dao lam; 01 ống hút nhựa màu đen; 01 lọ hình trụ; 01 ống hút nhựa màu vàng; 02 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi nilon; 01 chai nhựa có nhãn “Trà sữa ô long nướng”; 02 bật lửa ga. Tịch thu nộp ngân sách: Số tiền 700.000 đồng; 05 điện thoại các loại. Trả lại cho: Nguyễn P 7.000.000 đồng; Đào M 250.000 đồng; Phương K 100.000 đồng; NLQ1 01 điện thoại Oppo, 01 điện thoại ACE; Nguyễn H 01 điện thoại Nokia, 01 điện thoại Vivo. Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu 1.480.000 đồng của bị cáo Nguyễn P. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phương K: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét đến việc bị cáo là người dân tộc, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế, thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt 07 năm tù.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về hình phạt đối với bị cáo K, không nhất trí mức đề nghị của người bào chữa. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội

quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận.

[3] Từ ngày 22-28/6/2022, tại khu Cầu Muời, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P đã có hành vi bán trái phép chất ma túy Methamphetamine nhiều lần (05 lần) cho NLC3, NLC4, Vi C với tổng số tiền 1.480.000 đồng.

[4] Sáng ngày 28/6/2022, tại phòng trọ do Phương K quản lý ở khu Tân Hòa, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Phương K, Vi C, Đào M đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine. Trong đó, lần 1 gồm Phương K, Vi C tổ chức cho Phương K, Vi C, Đào M sử dụng trái phép chất ma túy; lần 2 gồm có Phương K, Vi C, Đào M tổ chức cho Đào M, NLQ1 sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phương K, Vi C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đào M về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần phải xử lý nghiêm các bị cáo.

[7] Xét thấy khi thực hiện hành vi phạm tội thì có đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó: Đối với tội mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo là vợ chồng và cùng nghiện ma túy, bị cáo Nguyễn H là người trực tiếp đi mua ma túy về, còn bị cáo Nguyễn P là người trực tiếp chia nhỏ và bán ma túy để kiếm lời nên cả hai có vai trò như nhau. Đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xét vai trò của các bị cáo thì bị cáo Phương K là người khởi xướng, cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy nên có vai trò chính, bị cáo Vi C là người tham gia tích cực có vai trò thứ hai, bị cáo Đào M có vai trò thấp nhất.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người sử dụng chất ma túy, bị cáo Nguyễn H từng có tiền án, tiền sự (đã được xóa), bị cáo Đào M từng có tiền sự (đã được xóa). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đào M được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận Tấm lòng vàng nhân đạo; bị cáo Phương K là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có bố đẻ được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng và nhiều Giấy khen nên các bị cáo M, K được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[9] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Phương K ở mức thấp nhất của khung hình phạt là không có căn cứ, chưa đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung (như nhận định tại đoạn [7] của bản án) nên không được Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Tại biên bản xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về vật chứng căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với vật chứng là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội có giá trị cần tịch thu nộp ngân sách. Đối với vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án thì trả lại cho chủ sở hữu. Đối với vật chứng trong quá trình tố tụng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, Hội đồng không xem xét giải quyết.

[12] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu số tiền 1.480.000 đồng bán ma túy của bị cáo Nguyễn P, để nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Đối với người đàn ông tên Vinh bán ma túy cho bị cáo Nguyễn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[14] Đối với NLC5 chuyển tiền giúp cho C, NLC2 chuyển tiền giúp cho M, nhưng khi chuyển tiền NLC5, NLC2 không biết mục đích các bị cáo dùng để mua ma túy do đó không đặt vấn đề xử lý.

[15] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của NLQ1, NLC4, NLC3, Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[16] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[17] Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P. Căn

cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Phương K. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Vi C. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào M.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Phương K, Vi C, Đào M phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Phương K 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

2.4. Xử phạt bị cáo Vi C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

2.5. Xử phạt bị cáo Đào M 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu của bị cáo Nguyễn P số tiền 1.480.000 đồng (một triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng), để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 09 phong bì thư bên trong đựng mẫu vật (chất ma túy Methamphetamine) hoàn trả sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng dài 06cm; 01 chai nhựa có nắp màu vàng đục hai lỗ gắn với 02 đoạn ống hút nhựa; 01 kéo kim loại; 01 hộp nhựa bên trong có: 01 ống hút nhựa màu cam dài 11cm, 01 cân tiểu li màu đen, 10 túi nilon có viền xanh, 04 túi nilon có viền đỏ; 04 mảnh giấy bạc; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 dao lam; 01 ống hút nhựa màu đen dài 21cm; 01 lọ hình trụ; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 30cm; 01 ống hút nhựa màu cam dài 30cm; 02 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi nilon; 01 chai nhựa không màu có nhãn “Trà sữa ô long nướng”; 02 bật lửa ga một màu vàng, một màu xanh dương.

- Tịch thu nộp ngân sách: Số tiền 700.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám; 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi màu xám.

- Trả lại cho: Nguyễn P số tiền 7.000.000 đồng; Đào M số tiền 250.000 đồng; Phương K số tiền 100.000 đồng; NLQ1 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu ACE màu đen; Nguyễn H 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh đen.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, chi tiết các vật chứng mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2022)

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn P, Phương K, Vi C, Đào M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ C an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn